

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023 - 2024

Căn cứ công văn số 2254/SGDĐT-NVGD ngày 18/9/2023 v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024 của sở GD&ĐT.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Toàn ngành tiếp tục học tập, quán triệt và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 07/04/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh, Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

2. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá; ưu tiên thường xuyên tập trung chỉ đạo hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia; Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025” của Chính phủ gắn với Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh. Tập trung làm giàu dữ liệu và khai thác dữ liệu lớn; nghiên cứu đưa giải pháp trí tuệ nhân tạo hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý phù hợp trong hoạt động giáo dục của địa phương.

3. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT nhằm đảm bảo đủ điều kiện để chuyển đổi số; chú trọng công tác bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng và hoàn thiện kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá:

a) Triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên; Đề án chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy và học, trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Trung tâm xây dựng hoàn thiện quy chế quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến; trong đó tập trung cho công tác kiểm tra đánh giá thường xuyên nhằm giúp cho việc nâng cao chất

lượng dạy học, phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Giáo dục; mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh, tạo điều kiện để học sinh được học ở mọi nơi, mọi lúc.

- Tiếp tục khai thác và sử dụng có hiệu quả Hệ chương trình quản lý giáo dục, hệ sinh thái Office 365,... Thực hiện các giải pháp trên hệ Chương trình để quản lý học tập, kết nối giữa Trung tâm, giáo viên với học sinh, phụ huynh; tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

- Xây dựng nội dung, quy chế xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung trên phần mềm kho học liệu được trang cấp trong năm học 2022 hoặc Hệ chương trình quản lý giáo dục.

- Xây dựng quy chế, nội dung đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; khuyến khích thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với bộ môn Tin học.

- Lên kế hoạch công tác tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến và xây dựng đề kiểm tra.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử, để số hóa tài liệu và lưu trữ, trao đổi thông tin trong hoạt động quản lý. Kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

b) Trung tâm tiến hành rà soát tình hình CSVC, đề xuất mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phù hợp cho việc ứng dụng CNTT, CDS.

2. Chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục:

a) Tiếp tục khai thác Hệ phần mềm QLGD, từng bước kết nối thông suốt với CSDL ngành.

- Sử dụng Hệ chương trình quản lý giáo dục và đồng bộ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu ngành. Đảm bảo 100% cấp tài khoản cho tất cả giáo viên và các bộ phận khác trong Trung tâm để ham gia quản trị trường học theo vị trí việc làm.

- Tiếp tục triển khai các nền tảng ứng dụng hồ sơ điện tử, *tiếp tục phát huy số điểm điện tử, học bạ điện tử*; các loại hồ sơ quản trị Trung tâm theo điều lệ trường học được thực hiện trên môi trường số.

- Cấp phát 100% tài khoản cho học sinh, vận động phụ huynh có đủ điều kiện thiết bị được cấp tài khoản và sử dụng app Mobile do ngành cung cấp miễn phí trên Hệ chương trình quản lý giáo dục để trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số.

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDDT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

+ Thường xuyên tổ chức cập nhật dữ liệu trên Hệ chương trình quản lý giáo dục và được đồng bộ vào hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Sở và Bộ GDĐT; hoàn thành việc xác

thực định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển vào đại học.

+ Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ, đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở, Bộ GDĐT.

b) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, thư điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; tiếp tục số hoá mạnh mẽ hồ sơ Trung tâm, tổ chuyên môn và hồ sơ giáo viên; tiếp tục sử dụng hiệu quả nền tảng Office 365 qua đó góp phần phát triển năng lực số cho cán bộ quản lý và giáo viên; khuyến khích tổ chức sinh hoạt chuyên môn qua các nền tảng trực tuyến (*dữ liệu được ghi lại và lưu trữ trên Microsoft Team*).

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

- Đảm bảo 100% học sinh thực hiện dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ toàn trình.

- Đảm bảo 100% dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp và Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

- Đẩy mạnh ứng dụng giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt ở các cơ sở giáo dục bằng nhiều hình thức đã được tích hợp, liên thông báo cáo trên Hệ Chương trình quản lý giáo dục Ninh Thuận.

- Lập kế hoạch phối hợp với các ngân hàng để mở tài khoản cho học sinh đủ 15 tuổi nhằm góp phần nâng cao tỉ suất công dân trong độ tuổi được phép tiếp cận với các dịch vụ công theo quy định về thực hiện Chính phủ điện tử.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức sử dụng các chương trình phần mềm có hiệu quả.

2. Tiếp tục đầu tư trang bị cơ sở vật chất đáp ứng việc chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong Trung tâm.

3. Tuyên truyền, vận động cho học sinh, phụ huynh học sinh chủ trương chính sách của nhà nước về chuyển đổi số.

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Phân công cán bộ phụ trách CNTT

TT	Phần mềm	Phân công phụ trách	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Hệ QLGD – CSDL ngành	- Phùng Văn Long - Ngô Thị Duy Tý	Cả năm	

TT	Phần mềm	Phân công phụ trách	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		- Lê Thị Thanh Ngọc		
2	Hệ sinh thái Office 365	- Huỳnh Thúc Nghĩa - Ngô Thị Duy Tý - Trần Đình Như Mai	Cả năm	
3	Phần mềm Quản lý thi TN 12	- Đỗng Chế Quốc - Ngô Thị Duy Tý	Tháng 5, 6, 7	
4	Phần mềm Quản lý Ngân hàng để thi Master Test	- Trần Đình Hải - Hà Thị Thu Hiền - Đỗng Chế Quốc	Trong năm học	
5	Phần mềm Chấm bài thi trắc nghiệm	- Nguyễn Hải Lâm	Trong năm học	
6	Phần mềm Quản lý học liệu số	- Trần Đình Hải - Ngô Thị Duy Tý - Đoàn Hữu Hùng	Trong năm học	
7	Phần mềm gửi nhận công văn (TD Office)	- Nguyễn Thị Nga	Trong năm học	
8	Phần mềm xếp thời khóa biểu	- Đỗng Chế Quốc - Đoàn Hữu Hùng	Trong năm học	
9	Phần mềm quản lý tài sản (Misa)	- Phùng Văn Long - Đặng Hoàng Ý - Phan Huy Quang	Cả năm	
10	Phần mềm quản lý tài chính Misa	- Đặng Hoàng Ý	Cả năm	
11	Phần mềm quản lý Lương Misa	- Đặng Hoàng Ý	Cả năm	
12	Phần mềm quản lý đào tạo lái xe	- Nguyễn Hải Lâm	Cả năm	
13	Phần mềm quản lý đào tạo nghề	- Trần Đình Như Mai	Trong năm học	
14	Phần mềm KDCLGD	- Trần Đình Hải - Hà Thị Thu Hiền - Trần Đình Như Mai - Huỳnh Thúc Nghĩa	Trong năm học	
15	Phần mềm thi đua khen thưởng	- Huỳnh Thúc Nghĩa	Trong năm học	

2. Giải pháp nâng cao nhận thức, ý thức về CNTT

Tuyên truyền làm cho cán bộ giáo viên, học sinh hiểu đúng, hiểu rõ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc dạy và học từ đó nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự học ứng dụng CNTT; Phối kết hợp với công đoàn và các đoàn thể trong Trung tâm phát động phong trào ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

Tuyên truyền cho học sinh nhận thức được từ mặt trái của trò chơi trực tuyến, hướng các em vào việc truy cập Internet phục vụ cho việc học tập và nâng cao kiến thức của bản thân.

3. Khai thác dữ liệu từ các trang web của Bộ, Sở

Tích cực xây dựng, khai thác sử dụng trang thông tin điện tử của Trung tâm

Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Ngành tại địa chỉ: <http://ninhthuan.edu.vn/> , <https://moet.gov.vn/>

Phân công CBQL, GV chịu trách nhiệm quản trị trang thông tin điện tử của Trung tâm. Hướng dẫn giáo viên, nhân viên và phụ huynh tải khai thác các thông tin từ trang thông tin điện tử của đơn vị. Xây dựng trang thông tin điện tử trở thành một kênh thông tin quan trọng nhằm thực hiện “3 công khai”.

Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận thông tin văn bản giữa Sở GD&ĐT và Trung tâm – GV qua thư điện tử (e-mail), zalo Trung tâm.

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục

Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm trong điều hành và quản lý hành chính

5. Triển khai chương trình công nghệ giáo dục và e-Learning

Chỉ đạo ứng dụng CNTT trong học tập và giảng dạy theo hướng người học có thể học qua nhiều nguồn học liệu; hướng dẫn cho người học biết tự khai thác và ứng dụng CNTT vào quá trình học tập của bản thân, thay vì chỉ tập trung vào việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong tiết giảng. Tích cực triển khai soạn bài giảng điện tử bằng các phần mềm hỗ trợ, công cụ e-Learning.

6. Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học

“Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong trường phổ thông nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học thay vì học trong môn tin học. Giáo viên các bộ môn chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT”

Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn cụ thể cho giáo viên các môn học tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học của mình nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của người học.

Giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo, sinh hoạt chuyên môn qua trường học kết nối và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên Internet để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập. Không dùng thuật ngữ “giáo án điện tử” cho các bài trình chiếu powerpoint. Tích cực tham khảo mẫu giáo án đã được đưa lên mạng giáo dục.

7. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở

Quán triệt và triển khai Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên.

Cài đặt phần mềm mã nguồn mở vào chương trình dạy tin học và các máy tính sử dụng trong Trung tâm.

8. Bồi dưỡng về ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tích cực tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên do sở GD&ĐT tổ chức.

Tăng cường tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, nhân viên trong dạy học trực tuyến.

9. Tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở về CNTT trong Trung tâm

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực. Cụ thể:

- Tập trung kinh phí đầu tư trang thiết bị UDCNTT cần thiết, phục vụ hiệu quả các hoạt động trong Trung tâm.

- Tăng cường trang bị máy tính có kết nối mạng Internet trong thư viện, phòng tin học, các phòng chức năng để thu hút, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác thông tin phục vụ giảng dạy, học tập, nghiên cứu, dần hướng tới mỗi phòng học đề có thiết bị hỗ trợ dạy học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trung tâm thành lập Ban quản trị thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy năm học 2023 - 2024

Tổ chức cho cán bộ giáo viên học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử . Tổ chức các khoá bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng CNTT trong Trung tâm.

Đưa việc ứng dụng CNTT vào việc đánh giá xếp loại giáo viên xếp loại đổi mới phương pháp dạy học.

Xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống trang thiết bị để khai thác và ứng dụng CNTT bằng vốn ngân sách.

Xây dựng lực lượng nòng cốt ứng dụng CNTT trong dạy học của Trung tâm.

Trung tâm kết nối Internet cho đội ngũ giáo viên truy cập và lấy thông tin ứng dụng cho công tác giảng dạy.

Trên đây là kế hoạch thực hiện ứng dụng CNTT, CĐS năm học 2023 – 2024 của Trung tâm GDTX-HN tỉnh tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch./.

Kế hoạch từng tháng.

Tháng	Nội dung	Người thực hiện	Ghi chú
9/2023	- Xây dựng KH và kiện toàn Ban quản lý CNTT. - Đề xuất mua sắm, sửa chữa bảo trì các thiết bị CNTT, máy móc, nâng cấp các đường truyền.	- PGĐ Trần Đình Hải (tham mưu) - Trưởng phòng ban, tổ chức, đoàn thể	

Tháng	Nội dung	Người thực hiện	Ghi chú
10/2023	- Hoàn thiện dữ liệu trên Hệ quản lý giáo dục, CSDL ngành. - Nhập và quản lý sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học. - Kiểm tra các hoạt động về CNTT của GV toàn Trung tâm.	- Thầy Đỗng Chế Quốc - Cô Ngô Thị Duy Tý - P.HC-TV	
11/2023	- Chấm bài thi trắc nghiệm toàn Trung tâm. - Tập huấn phần mềm (nếu có) - Nhập điểm định kỳ vào hệ thống quản lý giáo dục. - Báo cáo dữ liệu định kỳ 30/10	- Ban CNTT - P.QL-ĐT	
12/2023	- Bồi dưỡng, tập huấn phần mềm cho giáo viên (nếu có)	- Ban CNTT	
01/2024	- Báo cáo dữ liệu quản lý học sinh, quản lý điểm, thư viện, thiết bị HK I về Sở - Sơ kết và báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số về Sở	- P.QL-ĐT - Ban CNTT	
02/2024	- Bồi dưỡng, tập huấn phần mềm cho giáo viên (nếu có)	- Ban CNTT	
03/2024			
04/2024	- Kiểm tra đánh giá thực hiện tiến độ CNTT - Công tác Tốt nghiệp 12	- Ban CNTT - P.QL-ĐT	
05/2024	- Báo cáo dữ liệu quản lý học sinh, quản lý điểm, thư viện, thiết bị HK II về Sở - Tổng kết đánh giá thực hiện nhiệm vụ CNTT trong Trung tâm. - Công tác Tốt nghiệp 12	- P.QL-ĐT - Ban CNTT - P.QL-ĐT	
06/2024	- Công tác Tốt nghiệp 12	- P.QL-ĐT	

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (báo cáo);
- LĐ, các phòng chức năng;
- Các thành viên Ban CNTT;
- Các tổ trưởng CM;
- Lưu VT, P.QL-ĐT, P.HN-DN, P.HC-TV;

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Nguyễn Văn Đông